

Số: 3730 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 02 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH MTV Kim Trang Anh, Công ty cổ phần hóa phẩm Tùng Việt, Công ty TNHH Haesung Việt Nam do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Nhơn Trạch

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại Tờ trình số 471/TTr-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021, Tờ trình số 472/TTr-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021 và Tờ trình số 489/TTr-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 735/TTr-LĐTBXH ngày 29 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH MTV Kim Trang Anh, Công ty cổ phần hóa phẩm Tùng Việt, Công ty TNHH Haesung Việt Nam theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Nhơn Trạch, cụ thể như sau:



1. Công ty TNHH MTV Kim Trang Anh (địa chỉ: Khu phố Phước Kiểng, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai), gồm 20 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 20.000.000 đồng, trong đó có 07 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (08 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 8.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng chẵn).

2. Công ty cổ phần hóa phẩm Tùng Việt (địa chỉ: KCN Nhơn Trạch II - Nhơn Phú, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai), gồm 11 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 11.000.000 đồng, trong đó có 05 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (06 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 6.000.000 đồng và 02 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng chẵn).

3. Công ty TNHH Haesung Việt Nam (địa chỉ: KCN Dệt may Nhơn Trạch, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai), gồm 40 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 40.000.000 đồng, trong đó có 13 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (15 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 15.000.000 đồng và 02 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 57.000.000 đồng (năm mươi bảy triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định)

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *gcn*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH MTV KIM TRANG ANH**

(Đính kèm theo Quyết định số **3780** /QĐ-UBND ngày **02** tháng **10** năm **2021** của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	Đinh Văn Hải	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7515144041	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Đinh Văn Hải - 1012982731 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	272652644
2	Lương Triệu Kiên	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7516129491	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Lương Triệu Kiên - 0421000520492 - NH TMCP ngoại thương - CN sài gòn	023634349
3	Lê Khả Bảy	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7516129490	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Lê Khả Bảy - 0411001043073 - NH TMCP ngoại thương - CN Bình Dương	171671820
4	Phạm Văn Phú	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7508038870	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Phạm Văn Phú - 0401000241431 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	164134290
5	Bùi Văn Mười	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7516134592	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Bùi Văn Mười - 1013314684 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	272209166
6	Nguyễn Văn Thành	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7516134595	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Nguyễn Văn Thành - 0401001479122 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	164539835
7	Lê Duy Cảnh	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7516134594	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Lê Duy Cảnh - 1012471828 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	271923951
8	Nguyễn Xuân Thủy	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7516134593	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Nguyễn Xuân Thủy - 1013314763 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	171370410
9	Phạm Văn Hiếu	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7516134596	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Phạm Văn Hiếu - 1015866944 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	271094431
10	Nguyễn Xuân Thái	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	0206347566	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Nguyễn Xuân Thái - 1015835663 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	113154529

11	Nguyễn Trường Tổ	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7713020022	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Nguyễn Trường Tổ - 1012979861 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	273532485
12	Đinh Viết Thanh	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7516164744	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Đinh Viết Thanh - 008 100 127 4235 - NH TMCP ngoại thương - CN Bà Rịa Vũng Tàu	273136461
13	Lê Văn Kỳ	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	3823006587	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Lê Văn Kỳ - 62010000633423 - NH đầu tư phát triển CN Gia Lai	173227655
14	Trương Văn Công	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	4704022701	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Trương Văn Công - 0401000437158 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	111587760
15	Lê Văn Thanh	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	9423330216	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Lê Văn Thanh - 1015917521 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	366336854
16	Lưu Văn Út	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	9422279982	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Lưu Văn Út - 1015868015 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	365433980
17	Lê Văn Sơn	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7508086536	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Lê Văn Sơn - 0401001394518 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	172627938
18	Lê Văn Tùng	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	3823051140	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Lê Văn Tùng - 76210001028522 - NH đầu tư phát triển - CN Bà Rịa Vũng Tàu	173248012
19	Phạm Minh Tú	Phân xưởng gia công cơ khí	Không xác định thời hạn	7709013893	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Phạm Minh Tú - 1013241874 - NH TMCP ngoại thương - CN Bà Rịa Vũng Tàu	273291555
20	Nguyễn Trung Hải	Phân xưởng gia công cơ khí	Xác định thời hạn (12 tháng)	7423689752	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000	Nguyễn Trung Hải - 0411001021458 - NH TMCP ngoại thương - CN Bình Dương	281194197
Cộng: 20 người lao động							20.000.000		

II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con để dưới 06 tuổi									
TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 06 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Trường Tổ	11	Nguyễn Bảo Anh	24/12/2019			1.000.000	Nguyễn Trường Tổ - 1012979861 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	273532485
2	Nguyễn Xuân Thái	10	Nguyễn Bảo Hân	19/07/2020			1.000.000	Nguyễn Xuân Thái - 1015835663 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	113154529
3	Lê Duy Cảnh	7	Lê Ngọc Linh Đan	10/11/2020			1.000.000	Lê Duy Cảnh - 1012471828 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	271923951
4	Lê Văn Thanh	15	Lê Thanh Toàn	01/10/2016			1.000.000	Lê Văn Thanh - 1015917521 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	366336854

5	Lê Văn Tùng	18	Lê Văn Gia Hưng	24/02/2019			1.000.000	Lê Văn Tùng - 76210001028522 - NH đầu tư phát triển - CN Bà Rịa Vũng Tàu	173248012
6	Lê Văn Sơn	17	Lê Tú Uyên	28/08/2015			1.000.000	Lê Văn Sơn - 0401001394518 - NH TMCP ngoại thương - CN Đồng Nai	172627938
7	Nguyễn Trung Hải	20	Nguyễn Bình Minh	07/03/2016			1.000.000	Nguyễn Trung Hải - 0411001021458 - NH TMCP ngoại thương - CN Bình Dương	281194197
		20	Nguyễn Bảo Ngọc	06/05/2018			1.000.000		
Cộng: 08 trẻ em							8.000.000		
Tổng cộng							28.000.000		



Tổng số tiền hỗ trợ: 28.000.000 đồng
(Hai mươi tám triệu đồng chẵn)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng



**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM TÙNG VIỆT**

(Đính kèm theo Quyết định số **3730** /QĐ-UBND ngày **02** tháng **10** năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	Nguyễn Thị Kim Bình	Kế toán	Không xác định thời hạn	7515139540	16/07/2021	30/09/2021	1.000.000	Nguyễn Thị Kim Bình - 146226269 - NH ACB PGD Nguyễn Anh Thủ, Tp HCM	205047785
2	Đào Thị Ngọc Minh	Trưởng phòng Kinh doanh	Không xác định thời hạn	7908458066	16/07/2021	30/09/2021	1.000.000	Đào Thị Ngọc Minh - 0881000453656 - Vietcombank	75182000043
3	Mai Ngọc Hân	Nhân viên phân tích mẫu	Không xác định thời hạn	8222017617	16/07/2021	30/09/2021	1.000.000	Mai Ngọc Hân - 060121980961 - Sacombank	312266183
4	Đinh Thanh Tuyên	CN sản xuất nhựa thông	Không xác định thời hạn	4420162781	16/07/2021	30/09/2021	1.000.000	Đinh Thanh Tuyên - 1020101248 - Vietcombank	44086003087
5	Trần Hoài Nhật	CN sản xuất nhựa thông	Không xác định thời hạn	7516127310	16/07/2021	30/09/2021	1.000.000	Trần Hoài Nhật - 0401001483839 - Vietcombank	215325934
6	Lê Sỹ Tùng	Công nhân phục vụ	Không xác định thời hạn	7510193989	16/07/2021	30/09/2021	1.000.000	Lê Sỹ Tùng - 0401001482681 - Vietcombank	245005608
7	Trần Thị Lụa	Tạp vụ	Không xác định thời hạn	7514187777	16/07/2021	30/09/2021	1.000.000	Trần Thị Lụa - 0561003782048 - Vietcombank	264210566
8	Đinh Thị Thanh Chương	Nhân viên kế toán	Không xác định thời hạn	7912292787	16/07/2021	21/08/2021	1.000.000	Đinh Thị Thanh Chương - 060103045889 - Sacombank	225328457

9	Nguyễn văn Thống	Công nhân tạp vụ	Không xác định thời hạn	9122281723	16/07/2021	30/08/2021	1.000.000	Nguyễn Văn Thống - 0401001502868 - Vietcombank	370707838
10	Lâm Trúc Phương	CN sản xuất nhựa thông	Không xác định thời hạn	9122151404	16/07/2021	30/08/2021	1.000.000	Lâm Trúc Phương - 1013400713 - Vietcombank	371096911
11	Lê Quốc Lợi	CN sản xuất nhựa thông	Không xác định thời hạn	7513201301	16/07/2021	30/08/2021	1.000.000	Lê Quốc Lợi - 0401001441400 - Vietcombank	351696429
Cộng: 11 người lao động							11.000.000		
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi									
TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 06 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Thị Kim Bình	1	Ngô Thùy Chi	28/06/2020			1.000.000	Nguyễn Thị Kim Bình - 146226269 - NH ACB PGD Nguyễn Anh Thủ, Tp HCM	205547785
2	Đào Thị Ngọc Minh	2	Trần Minh Anh Kha	29/06/2016			1.000.000	Đào Thị Ngọc Minh - 0881000453656 - Vietcombank	75182000043
3	Trần Hoài Nhật	5	Trần Nhật Vy	25/09/2019			1.000.000	Trần Hoài Nhật - 0401001483839 - Vietcombank	215325934
4	Lê Sỹ Tùng	6	Lê Sỹ Đàm Sang	05/08/2016			1.000.000	Lê Sỹ Tùng - 0401001482681 - Vietcombank	245005608
			Lê Minh Khang	22/11/2020			1.000.000		
5	Trần Thị Lựa	7	Lê Trần Thiên Phú	30/10/2017			1.000.000	Trần Thị Lựa - 0561003782048 - Vietcombank	264210566
Cộng: 06 trẻ em							6.000.000		
III. Hỗ trợ người lao động đang mang thai									
TT	Họ và tên			Số TT tại mục I	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động		Số CMND/thẻ căn cước công dân	
1	Mai Ngọc Hân			3	1.000.000			312266183	

2	Đình Thị Thanh Chương	8	1.000.000		225328457
	Cộng: 02 người lao động		2.000.000		
	Tổng cộng		19.000.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 19.000.000 đồng
(Mười chín triệu đồng chẵn)


 TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
 KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH HAESUNG VIỆT NAM

(Đính kèm theo Quyết định số **3730** /QĐ-UBND ngày **02** tháng **10** năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hồ trợ người lao động ngừng việc									
1	Phạm Trình Hoài	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7516127939	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		301105915
2	Lê Thị Mỹ Nhân	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7516128768	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		301640480
3	Vũ Thị Nhân	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7515146005	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		163397916
4	Phạm Lê Yến Ngọc	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7509135334	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		271479060
5	Trần Thị Trúc Ly	Sản xuất	Xác định thời hạn	7516159242	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		341902240
6	Trương Thị Hồng Thảo	Sản xuất	Xác định thời hạn	7511018382	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		272022122
7	Phạm Văn Siêu	Sản xuất	Xác định thời hạn	7514192993	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		365891110
8	Phạm Thị Thanh Thủy	Sản xuất	Xác định thời hạn	7516132287	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		351742269
9	Hồ Văn Đù	Sản xuất	Xác định thời hạn	9222051818	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		361839388
10	Nguyễn Việt Nhi	Sản xuất	Xác định thời hạn	9521833149	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		385781934
11	Trần Thị Tú Trinh	Sản xuất	Xác định thời hạn	7512168037	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		352362409
12	Huỳnh Tấn Thuận	Sản xuất	Xác định thời hạn	7511123781	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		371403468

13	Phạm Văn Khiêm	Sản xuất	Xác định thời hạn	7511183414	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		365559025
14	Lê Thị Phương Thảo	Sản xuất	Xác định thời hạn	7722226381	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		042186001054
15	Trịnh Thị Thùy	Sản xuất	Xác định thời hạn	7509127879	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		272162127
16	Lê Thúy Hoa	Sản xuất	Xác định thời hạn	9621372354	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		381932209
17	Ngô Hoài Thương	Sản xuất	Xác định thời hạn	7514201790	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		272520672
18	Võ Thị Diễm Kiều	Sản xuất	Xác định thời hạn	7414082524	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		381637986
19	Đông Thị Bích Như	Sản xuất	Xác định thời hạn	9423297553	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		366283774
20	Lê Thị Thu Hằng	Sản xuất	Xác định thời hạn	4421178555	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		194481107
21	Sơn Số Phư Ný	Sản xuất	Xác định thời hạn	7516161730	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		334547146
22	Nguyễn Quốc Toàn	Sản xuất	Xác định thời hạn	7513195056	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		221280060
23	Đặng Thị Hồng An	Sản xuất	Xác định thời hạn	7512167611	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		271992736
24	Nguyễn Văn Nhanh Em	Sản xuất	Xác định thời hạn	7516158184	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		371883542
25	Đặng Thị Hào	Sản xuất	Xác định thời hạn	7513156430	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		187333531
26	Nguyễn Văn Luân	Sản xuất	Xác định thời hạn	7516132848	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		371326744
27	Phạm Thị Cẩm Nhung	Sản xuất	Xác định thời hạn	7514191520	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		272211295
28	Đặng Thanh Hùng	Sản xuất	Xác định thời hạn	7510031201	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		331436494
29	Trần Thị Kim Ngân	Sản xuất	Xác định thời hạn	8922679163	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		352579782
30	Võ Minh Kha	Sản xuất	Xác định thời hạn	9621503509	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		381947306
31	Võ Thị Hồng Phương	Sản xuất	Xác định thời hạn	6422443027	01/08/2021	30/09/2021	1.000.000		230752409
32	Nguyễn Thái Bình	Tài xế	Không xác định thời hạn	7510109622	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000		023160735



33	Võ Quang Thành	Tài xế	Xác định thời hạn	7913063161	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000		079085000913
34	Bùi Nhất Thân	Tài xế	Xác định thời hạn	7216077611	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000		212480391
35	Trần Bình Trọng	Sản xuất	Xác định thời hạn	7508079368	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000		271472791
36	Trần Xuân Ý	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7516165014	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000		205568647
37	Nguyễn Thanh Bình	Sản xuất	Không xác định thời hạn	7516162700	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000		341804055
38	Mai Thái Khoa	Sản xuất	Xác định thời hạn	7516162699	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000		272764782
39	Hồ Thị Huỳnh Như	Sản xuất	Không xác định thời hạn	9422955051	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000		366303714
40	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Sản xuất	Xác định thời hạn	7516154925	01/09/2021	30/09/2021	1.000.000		352532485
Cộng: 40 người lao động							40.000.000		

II. Hồ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi

TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 06 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyên vào tài khoản của người lao động	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
1	Đổng Thị Bích Như	19	Phạm Thị Ngọc Sơn	31/01/2017			1.000.000		366283774
2	Huỳnh Tấn Thuận	12	Huỳnh Nguyễn Anh Thư	07/12/2018			1.000.000		371403468
3	Lê Thị Phương Thảo	14	Nguyễn Lê Trọng Phúc	20/06/2018			1.000.000		42186001054
4	Lê Thị Thu Hằng	20	Ngô Ninh Thuận	13/04/2017			1.000.000		194481107
5	Mai Thái Khoa	38	Mai Thiện Nhân	09/01/2020			1.000.000		272764782
6	Nguyễn Văn Luân	26	Nguyễn Thị Mai Đình	10/12/2018			1.000.000		371326744
			Nguyễn Thị Thủy Tiên	25/08/2015			1.000.000		371326744
7	Trần Thị Kim Ngân	29	Nguyễn Duy Khánh	31/12/2019			1.000.000		352579782
8	Trình Thị Thủy	15	Trần Quốc Huy	10/07/2017			1.000.000		272162127
9	Đặng Thị Hào	25	Cao Bảo Long	02/01/2021			1.000.000		187333531
			Cao Bảo Phúc	05/06/2017			1.000.000		187333531
10	Hồ Văn Đù	9	Hồ Văn Trọng	04/10/2019			1.000.000		361839388

11	Trần Xuân Ý	36	Trần Ngọc Diệp	14/01/2020		1.000.000		205568647
12	Nguyễn Thị Bích Ngọc	40	Huỳnh Nguyễn Quốc Anh	01/08/2018		1.000.000		352532485
13	Võ Quang Thành	33	Võ Phạm Tùng Dương	12/08/2017		1.000.000		79085000913
Cộng: 15 trẻ em						15.000.000		
III. Hỗ trợ người lao động đang mang thai								
TT	Họ và tên			Số TT tại mục I	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động		Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Hồ Thị Huỳnh Như			39	1.000.000			366303714
2	Nguyễn Thị Bích Ngọc			40	1.000.000			352532485
Cộng: 02 người lao động						2.000.000		
Tổng cộng						57.000.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 57.000.000 đồng
(Năm mươi bảy triệu đồng chẵn)



Nguyễn Sơn Hùng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH